

BÁO CÁO

Tổng kết tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND tỉnh Bắc Giang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019, Thường trực HĐND tỉnh Bắc Giang báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016 - 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

1. Đại biểu HĐND tỉnh

Ngày 22/5/2016, cùng với cử tri cả nước, cử tri tỉnh Bắc Giang tích cực tham gia cuộc bầu cử ĐBQH khoá XIV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021, tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu đạt cao 98,13%. Cuộc bầu cử diễn ra đúng luật, dân chủ, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân. Cử tri đã bầu ra 85 đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021, trong đó, 19 đại biểu nữ (chiếm tỷ lệ 22,35%), 66 đại biểu nam (chiếm tỷ lệ 77,65%); 09 đại biểu người dân tộc thiểu số (tỷ lệ 10,58%), 03 đại biểu là quần chúng (tỷ lệ 3,53%), 21 đại biểu tái cử (tỷ lệ 24,71%), 01 đại biểu tôn giáo (tỷ lệ 1,18%).

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng, đại học và sau đại học: 78 đại biểu (tỷ lệ 91,8%); Trung cấp, sơ cấp: 07 đại biểu (tỷ lệ 8,2%). Trình độ lý luận chính trị: Cử nhân, cao cấp 63 đại biểu (tỷ lệ 74,12%); Trung cấp: 16 đại biểu (tỷ lệ 18,82%); Sơ cấp: 01 đại biểu (tỷ lệ 1,18%).

Tính đến ngày 31/12/2020, tổng số đại biểu HĐND tỉnh Bắc Giang là 75 đại biểu, giảm 10 đại biểu so với đầu nhiệm kỳ. Trong đó có 03 đại biểu chuyển công tác về cơ quan trung ương; 07 đại biểu nghỉ hưu theo chế độ.

2. Thường trực HĐND tỉnh

Thường trực HĐND tỉnh Bắc Giang khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 được bầu tại kỳ họp thứ nhất (ngày 03/7/2016) là 07 thành viên, bao gồm: Chủ tịch HĐND tỉnh hoạt động kiêm nhiệm; 02 Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, 03 Trưởng ban hoạt động chuyên trách và Chánh Văn phòng HĐND tỉnh. Trong nhiệm kỳ, nhân sự Thường trực HĐND tỉnh có thay đổi, cụ thể: Tại kỳ họp thứ 7 (ngày 09/7/2019), HĐND tỉnh đã miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Pháp chế đối với ông Vũ Mạnh Hùng, do chuyển công tác và bầu bổ sung ông Đặng Hồng Chiên, Phó Trưởng Ban Pháp chế giữ chức Trưởng Ban Pháp chế. Tại kỳ họp thứ 11 (kỳ họp chuyên đề ngày 18/9/2020), HĐND tỉnh đã miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch HĐND tỉnh đối với ông Bùi Văn Hạnh, do nghỉ chế độ hưu trí và bầu bổ sung bà Lâm Thị Hương

Thành, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy giữ chức Phó Chủ tịch HĐND tỉnh, cũng tại kỳ họp này, HĐND tỉnh miễn nhiệm chức danh Chánh Văn phòng HĐND tỉnh đối với ông Đỗ Mạnh Tiến do nghỉ chế độ hưu trí. Tại kỳ họp thứ 12 (từ 08 đến 09/12/2020), HĐND tỉnh đã miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐND tỉnh đối với ông Bùi Văn Hải - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng do bố trí công tác cán bộ sau Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, đồng thời bầu bổ sung ông Dương Văn Thái - Bí thư Tỉnh ủy giữ chức Chủ tịch HĐND tỉnh; miễn nhiệm chức danh Phó Chủ tịch HĐND tỉnh đối với ông Từ Minh Hải, do nghỉ chế độ hưu trí và bầu bổ sung ông Nghiêm Xuân Hướng, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng HĐND tỉnh giữ chức Phó Chủ tịch HĐND tỉnh. Đến nay, Thường trực HĐND tỉnh gồm 06 thành viên (theo quy định của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương, Chánh Văn phòng HĐND tỉnh không là thành viên Thường trực HĐND tỉnh).

3. Các Ban của HĐND tỉnh

HĐND tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021 có 3 Ban: Ban Kinh tế - Ngân sách, Ban Văn hóa - Xã hội, Ban Pháp chế. Mỗi Ban có 09 ủy viên gồm Trưởng, Phó trưởng Ban hoạt động chuyên trách và 07 ủy viên hoạt động kiêm nhiệm. Hiện nay, Ban Kinh tế - Ngân sách còn 06 thành viên (*03 thành viên hoạt động kiêm nhiệm chuyên công tác*); Ban Văn hóa - Xã hội còn 08 thành viên (*khuyết Phó Trưởng ban chuyên trách nghỉ chế độ hưu*); Ban Pháp chế còn 09 thành viên (*khuyết Phó Trưởng ban chuyên trách*).

4. Các Tổ đại biểu HĐND tỉnh

HĐND tỉnh Bắc Giang khóa XVIII có 10 Tổ đại biểu HĐND tỉnh được phân theo địa bàn ứng cử (tương ứng với mỗi huyện, thành phố có 01 Tổ đại biểu); mỗi Tổ đại biểu có Tổ trưởng, Tổ phó và các thành viên. Các Tổ đại biểu, gồm: Thành phố Bắc Giang (08 đại biểu); Sơn Động (04 đại biểu); Lục Ngạn (11 đại biểu); Lục Nam (11 đại biểu); Lạng Giang (10 đại biểu); Yên Thế (05 đại biểu); Tân Yên (09 đại biểu); Hiệp Hòa (11 đại biểu); Việt Yên (09 đại biểu); Yên Dũng (07 đại biểu).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HĐND

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp HĐND

Công tác chuẩn bị, tổ chức các kỳ họp luôn được Thường trực HĐND tỉnh quan tâm. Trước các kỳ họp thường lệ, Thường trực HĐND chủ trì phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ, các Ban HĐND, TAND, VKSND và các ngành có liên quan tổ chức hội nghị để thống nhất dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp và những vấn đề liên quan; phân công các Ban của HĐND thẩm tra báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và giao cho cơ quan, đơn vị chuẩn bị văn bản, tài liệu phục vụ kỳ họp.

Từ đầu nhiệm kỳ đến hết năm 2020, HĐND tỉnh đã tổ chức 12 kỳ họp (trong đó có 01 kỳ họp chuyên đề và 01 kỳ họp bất thường). Mỗi kỳ họp thường kỳ của HĐND tỉnh được bố trí thời gian từ 2,5 đến 3 ngày. Việc trình bày báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết và xem xét, thảo luận quyết định các nội dung trình tại

kỳ họp có nhiều đổi mới theo hướng các cơ quan, đơn vị chỉ báo cáo tóm tắt để tăng thời lượng dành cho các đại biểu thảo luận và chất vấn. Bên cạnh việc thảo luận Tổ, nhiệm kỳ vừa qua đã tăng thời gian thảo luận ở Hội trường với sự tham gia của nhiều đại biểu HĐND tỉnh công tác từ cấp xã, huyện, tỉnh và đại biểu các ngành tham dự kỳ họp. Tại các kỳ họp của HĐND tỉnh trong nhiệm kỳ, đã có 565 lượt đại biểu phát biểu ý kiến ở phiên thảo luận Tổ và có 98 lượt đại biểu phát biểu ý kiến trực tiếp tại hội trường, trung bình mỗi kỳ họp có trên 55 ý kiến tham gia do đó đã phát huy được trí tuệ của tập thể trong việc tham góp giúp cho các Nghị quyết được thông qua kỳ họp, được bàn thảo kỹ lưỡng, sát với thực tế, đúng chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có tính khả thi cao. Góp phần phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng, an ninh nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Công tác chuẩn bị các tờ trình, báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết trình kỳ họp HĐND được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, chất lượng được nâng lên và gửi đại biểu đúng thời gian quy định.

Sau mỗi kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo ban hành các nghị quyết đảm bảo đúng thời gian quy định; tổ chức Hội nghị rút kinh nghiệm để đánh giá ưu điểm, hạn chế, tồn tại, qua đó thống nhất giải pháp khắc phục tồn tại, định hướng cho việc tổ chức kỳ họp tiếp theo.

Công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ các kỳ họp HĐND được quan tâm. Nội dung, chương trình kỳ họp được Thường trực HĐND thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và Cổng thông tin Đại biểu dân cử của HĐND tỉnh; công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp phản ánh kịp thời các hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND với nhiều nội dung phong phú, thiết thực. Nhiều tin, bài phản ánh về các hoạt động tiếp xúc cử tri, khảo sát, giám sát trước kỳ họp được thực hiện thông qua các tin, bài, phóng sự, các cuộc phỏng vấn trên Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. Tại mỗi kỳ họp nhiều nội dung được tổ chức phát thanh và truyền hình trực tiếp. Các nghị quyết của HĐND tỉnh được đăng tải đầy đủ trên Báo Bắc Giang, Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Cổng thông tin Đại biểu dân cử của HĐND.

2. Ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh

Việc ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Hàng năm, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với UBND tỉnh xây dựng chương trình ban hành nghị quyết, trên cơ sở đó UBND tỉnh giao cho các cơ quan có trách nhiệm xây dựng dự thảo, lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan trình UBND xem xét trước khi trình Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra theo quy định.

Quy trình thông qua nghị quyết được thực hiện dân chủ và theo đúng các quy định của Luật. Các nghị quyết thông qua tại kỳ họp đều được các Ban khảo sát, thẩm tra có sự tham gia đóng góp ý kiến của đại biểu dự họp và được lãnh đạo UBND tỉnh giải trình, làm rõ thêm các vấn đề đại biểu quan tâm, do đó nghị quyết được thông qua luôn đảm bảo đúng pháp luật, phù hợp thực tế và có tính khả thi cao.

Hoạt động thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh có nhiều đổi mới. Các Ban đã chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc thẩm tra các báo cáo, đề án, tờ trình, dự thảo nghị quyết theo sự phân công của Thường trực HĐND, đồng thời tăng cường khảo sát tại cơ sở để thu thập thêm thông tin phục vụ cho công tác thẩm tra. Các báo cáo thẩm tra của Ban ngắn gọn, rõ nội dung và có tính phản biện cao, được đại biểu HĐND đồng tình, giúp cho việc thảo luận và thông qua các nghị quyết đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành 239 nghị quyết (165 nghị quyết áp dụng pháp luật, 74 nghị quyết quy phạm pháp luật). Trong đó, các lĩnh vực: kinh tế - ngân sách: 49 nghị quyết quy phạm pháp luật; pháp chế: 08 nghị quyết quy phạm pháp luật; văn hóa - xã hội: 17 nghị quyết quy phạm pháp luật. Nghị quyết áp dụng pháp luật tập trung chủ yếu cho các nội dung: Nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội sáu tháng, hàng năm; phân bổ, quyết toán ngân sách địa phương, phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công; công tác tổ chức cán bộ và lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu. Đặc biệt, nhiệm kỳ qua, HĐND tỉnh đã ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh tạo ra sự chuyển biến rõ nét trên nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã đề ra. Như Nghị quyết số 06, 07 về chính sách hỗ trợ cứng hóa đường trực thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn đã tạo ra phong trào làm đường giao thông nông thôn phát triển chưa từng có từ trước đến nay. Kết quả chỉ trong hơn 02 năm (cuối năm 2017 và năm 2018, 2019) toàn tỉnh đã bê tông hóa theo tiêu chuẩn và quy chuẩn 4.231km góp phần đưa tỷ lệ cứng hóa đường huyện đạt 95%, tăng 15%; đường xã đạt 97%, tăng 27%; đường thôn, bản 87%, tăng 32% so với năm 2015. Các nghị quyết quy định chính sách trong lĩnh vực nông nghiệp cũng được đồng đảo các tầng lớp nhân dân đồng tình ủng hộ như: Chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; chính sách đặc thù hỗ trợ và cơ chế thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn... góp phần đưa nông nghiệp tiếp tục phát triển toàn diện theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả. Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã hình thành một số vùng sản xuất tập trung, quy mô lớn; xây dựng được 766 mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao; 56 sản phẩm nông sản chủ lực, đặc trưng và 40 sản phẩm đã được đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp. Tiếp tục duy trì vùng trồng cây ăn quả Lục Ngạn là một trong những vùng có quy mô lớn nhất cả nước. Chăn nuôi phát triển đa dạng cả chăn nuôi gia súc, gia cầm. Tổng đàn lợn trên 1 triệu con, đàn gà 15,7 triệu con, đều đứng thứ 4 toàn quốc... Các nghị quyết quy định những chính sách đặc thù của tỉnh cơ bản đều đi vào cuộc sống, được cử tri và nhân dân đón nhận, phát huy hiệu quả bởi các nghị quyết được ban hành đã xác định, lựa chọn những vấn đề đúng và trúng đảm bảo bám sát chủ trương của Tỉnh ủy, phù hợp với điều kiện thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nguồn lực của địa phương.

3. Hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu và đại biểu HĐND

3.1. Công tác giám sát tại kỳ họp

Tại các kỳ họp, HĐND tỉnh đã thực hiện tốt quyền giám sát thông qua việc xem xét, các báo cáo,... theo đúng quy định. Các đại biểu phát huy tinh thần trách nhiệm, đầu tư thời gian, công sức và trí tuệ để nghiên cứu, xem xét các báo cáo, tích cực thảo luận, đóng góp nhiều ý kiến, kiến nghị thiết thực, do vậy chất lượng, hiệu quả công tác giám sát tại kỳ họp được nâng lên.

Hoạt động chất vấn tại kỳ họp HĐND tỉnh ngày càng chất lượng, hiệu quả và thực chất hơn. Trong nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã có 366 câu hỏi chất vấn của các đại biểu HĐND tỉnh gửi về Thường trực HĐND tỉnh, các nội dung chất vấn chủ yếu tập trung vào việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, quốc phòng - an ninh của địa phương, đặc biệt là những vấn đề nổi cộm, phức tạp được cử tri quan tâm như: Quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; bồi thường giải phóng mặt bằng; bảo vệ môi trường; an ninh trật tự; các vấn đề an sinh xã hội,... Hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn được cải tiến và đổi mới theo từng kỳ họp, theo đó các đại biểu hỏi thẳng vào nội dung muôn chất vấn, không diễn giải, các giám đốc sở, thủ trưởng các ngành cũng phải trả lời thẳng vào vấn đề, không tranh thủ báo cáo thành tích hoặc trả lời vòng vo, né tránh, kéo dài thời gian. Cách thức chất vấn như vậy đã làm tăng hiệu quả của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn trực tiếp tại hội trường. Các phiên chất vấn tại kỳ họp HĐND tỉnh được phát thanh và truyền hình trực tiếp trên sóng PT&TH tỉnh, qua đó tăng thêm kênh thông tin để nhân dân, cử tri theo dõi và giám sát hoạt động của HĐND.

Sau kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh có văn bản yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các giải pháp đã nêu trong nội dung trả lời chất vấn; kết quả thực hiện báo cáo bằng văn bản, gửi đến Thường trực HĐND. Trên cơ sở đó, Thường trực HĐND tỉnh nghiên cứu, xem xét phân công các Ban, các Tổ đại biểu tổ chức khảo sát, đánh giá việc thực hiện của giám đốc sở, thủ trưởng các ngành và báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp tiếp theo.

Thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội. Tại kỳ họp thường lệ cuối năm 2018, HĐND tỉnh đã tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu. Việc lấy phiếu tín nhiệm được tổ chức chặt chẽ, đúng nội dung, trình tự, thủ tục và các bước theo Nghị quyết của Quốc hội. Các thông tin, tài liệu về người được lấy phiếu được quản lý chặt chẽ, đúng quy định và gửi đến đại biểu đầy đủ, đúng thời hạn, giúp đại biểu HĐND có đủ thời gian cân nhắc, suy nghĩ thận trọng trước khi ghi phiếu đánh giá tín nhiệm đối với người được lấy phiếu tín nhiệm. Kết quả tín nhiệm đảm bảo chính xác, khách quan và được công bố công khai, đầy đủ, chính xác, kịp thời, giúp cho cử tri và nhân dân địa phương theo dõi, giám sát.

3.2. Giám sát giữa hai kỳ họp

Căn cứ vào nghị quyết về Chương trình giám sát hàng năm của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh xây dựng nội dung, Chương

trình giám sát hàng tháng, quý, đồng thời tăng cường phối hợp với Đoàn ĐBQH, Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện theo chương trình, kế hoạch đề ra.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh đã tổ chức 44 cuộc giám sát chuyên đề (trong đó: HĐND tỉnh đã triển khai 7 cuộc, Thường trực HĐND tỉnh triển khai 12 cuộc. Ban Kinh tế - Ngân sách triển khai 4 cuộc; Ban Pháp chế triển khai 5 cuộc; Ban Văn hóa - Xã hội triển khai 7 cuộc). Hoạt động giám sát chuyên đề luôn được HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh quan tâm và có nhiều đổi mới. Nội dung giám sát tập trung vào những vấn đề quan trọng, nổi cộm được nhiều đại biểu và cử tri quan tâm như: Việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác cải cách hành chính; việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tai nạn, tệ nạn xã hội; việc cấp phép và khai thác đất, đá, cát, sỏi; việc lập, quản lý quy hoạch xây dựng đối với các dự án lớn trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện các quy định của pháp luật về môi trường; công tác bảo đảm an ninh trật tự; việc chấp hành pháp luật trong đầu tư xây dựng các khu đô thị, khu dân cư mới...

Quá trình giám sát, Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh luôn chú trọng khảo sát thực tế tại cơ sở, thu thập đầy đủ các tài liệu để đối chiếu với báo cáo của đơn vị được giám sát, so sánh với các quy định hiện hành của nhà nước, nghị quyết của HĐND để rút ra được những kết luận đúng, đề xuất, kiến nghị hợp lý, khả thi. Kết thúc cuộc giám sát, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về kết quả giám sát; Thường trực HĐND, các Ban của HĐND ban hành báo cáo kết quả giám sát đánh giá đúng ưu điểm, chỉ rõ khuyết điểm, tồn tại và nguyên nhân, trên cơ sở đó kiến nghị những biện pháp khắc phục xác đáng. Đồng thời, giao cho Văn phòng HĐND tỉnh theo dõi việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát, khi cần tham mưu cho HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh giám sát kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát.

Có thể khẳng định, trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, hoạt động giám sát, khảo sát có nhiều chuyển biến tích cực, đảm bảo chất lượng hơn. Những tồn tại, hạn chế, bất cập trong nhiều lĩnh vực đã được khắc phục, chấn chỉnh kịp thời như các hoạt động đấu giá, đấu thầu; cho thuê nhà xưởng; đầu tư xây dựng cơ bản; quy hoạch đất đai, đô thị; quản lý tài nguyên, khoáng sản, môi trường; cải cách hành chính..., góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng đóng góp thiết thực vào thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.3. Hoạt động chất vấn, giải trình tại các phiên họp của Thường trực HĐND

Đây là một hình thức giám sát hoàn toàn mới được quy định trong Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Do đó, ngay sau khi tổ chức bộ máy của Thường trực HĐND tỉnh khóa XVIII được kiện toàn (tháng 7/2016), Thường trực HĐND tỉnh đã rất quan tâm và nghiêm túc thực hiện các quy định này. Hàng tháng, Thường trực HĐND tỉnh duy trì đều đặn các phiên họp thường kỳ. Tại các phiên họp, ngoài việc xem xét, cho ý kiến đối với các nội dung phát sinh giữa hai

kỳ họp, Thường trực HĐND tỉnh thường xuyên tổ chức các hoạt động chất vấn, giải trình. Hoạt động chất vấn, giải trình tại các phiên họp được chuẩn bị chu đáo và tổ chức đảm bảo đúng quy định, chất lượng, hiệu quả. Nội dung chất vấn, giải trình là những vấn đề bức xúc, nổi cộm ở địa phương như: Về công tác thi hành án dân sự liên quan đến lĩnh vực tín dụng ngân hàng; về hoạt động cho thuê và thuê lại nhà xưởng đối với các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và nhân rộng các mô hình phát triển sản xuất nông nghiệp; một số vấn đề trong thực hiện thu, quản lý, sử dụng các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; về việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với một số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được thuê đất, thuê mặt nước; giải trình về kết quả cung ứng, thanh toán xi măng và đầu tư xây dựng đường giao thông nông thôn; về trách nhiệm và giải pháp khắc phục những tồn tại trong quản lý, đầu tư, vận hành, khai thác một số công trình nước sạch tập trung trên địa bàn tỉnh; về kết quả thực hiện Đề án phát triển trường THCS trọng điểm chất lượng cao; về tình hình, kết quả thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo do Chủ tịch UBND tỉnh ban hành; về quản lý, bảo tồn các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh...

Hiệu quả của các phiên chất vấn, giải trình được thể hiện qua việc lựa chọn nhóm vấn đề đưa ra chất vấn, giải trình; quá trình chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng cho phiên chất vấn của các Ban, Văn phòng HĐND tỉnh và sự tham gia nhiệt tình, trách nhiệm của đại biểu HĐND tỉnh; đặc biệt là sự điều hành linh hoạt, mềm dẻo, kinh nghiệm của chủ trì phiên chất vấn, giải trình giúp nhận diện vấn đề một cách sâu sắc, đồng thời gợi ý những giải pháp thiết thực để giải quyết khó khăn, vướng mắc đối với nhóm vấn đề đưa ra chất vấn, giải trình. Sau mỗi phiên chất vấn, giải trình, Thường trực HĐND tỉnh đều ra thông báo kết luận tại phiên chất vấn hoặc ra nghị quyết về các nội dung chất vấn nếu thấy cần thiết; đồng thời phân công các Ban HĐND theo dõi, đôn đốc khi cần thiết có thể tổ chức giám sát việc thực hiện lời hứa của UBND tỉnh và các cơ quan chuyên môn, thông báo kết quả thực hiện cho người chất vấn và báo cáo với HĐND tỉnh kết quả thực hiện lời hứa đó.

Qua tổ chức giải trình, chất vấn đã làm sáng tỏ nhiều vấn đề, kiến nghị chỉ rõ trách nhiệm và đưa ra các giải pháp nhằm khắc phục hạn chế, tháo gỡ khó khăn. Các vấn đề được yêu cầu giải trình tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh đã có tác động rất tích cực đối với các cơ quan quản lý trong tỉnh, góp phần tạo sự thay đổi trong tư duy và hoạt động quản lý nhà nước đối với lĩnh vực được pháp luật trao quyền.

4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư của công dân

Thường trực HĐND chỉ đạo các Tổ đại biểu HĐND phối hợp với UBMTTQ cấp huyện, xã tổ chức cho đại biểu thực hiện trách nhiệm tiếp xúc cử tri theo hướng đổi mới nội dung, hình thức. Hoạt động tiếp xúc cử tri được đại biểu thực hiện trước và sau mỗi kỳ họp thường lệ theo quy định. Đồng thời tổ

chức nhiều cuộc TXCT chuyên đề đem lại hiệu quả cao. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các đại biểu HĐND tỉnh đã tiến hành tiếp xúc cử tri tại 1.415 điểm với tổng số 109.862 cử tri tham dự, có 22.042 lượt ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan chức năng. Thông qua các cuộc tiếp xúc cử tri, đại biểu nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của cử tri và các vấn đề khó khăn, vướng mắc tại địa phương, đồng thời cử tri cũng tham gia, đóng góp nhiều ý kiến quan trọng về cơ chế, chính sách đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, xã hội và những tồn tại, yếu kém đang vướng mắc tại cơ sở. Tại các buổi tiếp xúc cử tri, lãnh đạo một số cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh, của UBND huyện tham dự và giải trình trực tiếp những vấn đề thuộc thẩm quyền. Hoạt động TXCT đã góp phần tuyên truyền đưa pháp luật vào cuộc sống, giảm bớt khâu trung gian trong việc chuyển ý kiến, kiến nghị của cử tri đến các cơ quan chức năng. Việc tiếp xúc với cử tri được tổ chức theo nguyên tắc dân chủ, bình đẳng, công khai, các tài liệu được chuẩn bị đầy đủ, nghiên cứu kỹ nội dung, xây dựng đề cương trước khi trình bày. Cử tri được được bố trí thời gian thỏa đáng để phát biểu. Các ý kiến, kiến nghị được tổng hợp, phân loại theo thẩm quyền gửi Thường trực HĐND và chuyển kịp thời đến các cơ quan chức năng xem xét, giải quyết. Tất cả các ý kiến, kiến nghị của cử tri đều được cơ quan có thẩm quyền tiếp thu nghiêm túc và báo cáo kết quả thực hiện tại các kỳ họp HĐND tỉnh.

Thực hiện Quy chế tiếp công dân, Thường trực HĐND tỉnh phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội và Chủ tịch UBND tỉnh tiếp dân định kỳ hàng tháng theo quy định. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã tiếp 373 lượt công dân đến phản ánh, đề nghị giải quyết 350 vụ việc (45 khiếu nại; 20 tố cáo; 285 phản ánh, đề nghị). Thường trực HĐND tỉnh tiếp nhận 1.153 đơn, trong đó 285 đơn khiếu nại, 342 đơn tố cáo, 526 đơn đề nghị, phản ánh. Các đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân được xử lý đúng thẩm quyền. Công tác theo dõi, đôn đốc việc giải quyết được quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên, có hiệu quả. Việc tiếp nhận, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện đúng quy định của pháp luật, góp phần từng bước nâng cao chất lượng giải quyết, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, hạn chế phát sinh các điểm “nóng”, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Mối quan hệ giữa HĐND tỉnh với các cơ quan, tổ chức hữu quan

5.1. Với cấp ủy đảng

HĐND tỉnh chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy đối với hoạt động của HĐND tỉnh, kịp thời thể chế đường lối, chủ trương của Tỉnh ủy vào Nghị quyết của HĐND tỉnh; thực hiện nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ; kịp thời báo cáo kết quả bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức vụ thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh; báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu.

Trước khi tổ chức kỳ họp HĐND, Thường trực HĐND tỉnh đều báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy về thời gian, nội dung tổ chức kỳ họp theo quy định của Đảng về nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác Đảng. Đối với

các nghị quyết của HĐND tỉnh cần nguồn kinh phí lớn để thực hiện hoặc ảnh hưởng lớn đến đời sống kinh tế - xã hội của người dân trong tỉnh được thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy để thống nhất chủ trương và giải pháp triển khai thực hiện. Trong nhiệm kỳ, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao Đảng đoàn HĐND tỉnh thẩm định 96 nội dung do Ban cán sự đảng UBND tỉnh trình về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, làm cơ sở để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định. Qua đó, các ý kiến, kiến nghị của HĐND tỉnh được UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn tiếp thu, triển khai thực hiện đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước.

5.2. Với Ủy ban nhân dân tỉnh

UBND tỉnh chịu trách nhiệm chấp hành Hiến pháp, luật, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của HĐND tỉnh nhằm bảo đảm thực hiện chủ trương, biện pháp phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh và thực hiện các chính sách khác trên địa bàn.

UBND tỉnh đã chủ động phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị kỳ họp HĐND tỉnh; chỉ đạo các cơ quan thuộc UBND tỉnh chuẩn bị các nội dung được dự kiến trong chương trình kỳ họp HĐND tỉnh. Trong các cuộc họp của UBND tỉnh, Thường trực HĐND, các Ban, Văn phòng HĐND tỉnh thường xuyên tham gia ý kiến đối với những công việc liên quan. UBND tỉnh phối hợp với Thường trực HĐND tỉnh trong việc xây dựng nghị quyết của HĐND, xác định những vấn đề bức xúc, nội dung cấp bách, quan trọng để xây dựng trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết.

Sau khi Nghị quyết được ban hành, UBND tỉnh chủ động triển khai tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, đồng thời tích cực phối hợp với Thường trực HĐND, các Ban của HĐND trong công tác giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐND, các văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

5.3. Với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh

Quan hệ phối hợp giữa HĐND tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh chủ yếu thực hiện qua tổ chức các hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát, công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Công tác phối hợp chuẩn bị nội dung cho các kỳ họp HĐND tỉnh được thực hiện đúng trình tự. Việc tổ chức cho đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc cử tri từng bước được đổi mới, ngày càng chất lượng, hiệu quả, các ý kiến, kiến nghị của cử tri được tiếp thu đầy đủ, chính xác và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy chế phối hợp đã được các cơ quan ký kết; công tác phối hợp trong hoạt động giám sát, trong thực hiện phản biện xã hội và xây dựng chính quyền được tăng cường. Quy chế phối hợp hoạt động của HĐND tỉnh và UBMTTQ tỉnh được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, có sự phối hợp chặt chẽ trong chuẩn bị các nội dung tổ chức kỳ họp HĐND tỉnh.

Ban Thường trực UBMTTQ tỉnh tham gia đầy đủ các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh để xem xét, quyết định nội dung, chương trình các kỳ họp của HĐND tỉnh; chuẩn bị nội dung thông báo của MTTQ về tham gia xây dựng chính

quyền và các ý kiến kiến nghị của cử tri đối với HĐND tỉnh, UBND tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh thông báo tình hình tổ chức và kết quả hoạt động của HĐND tỉnh đến Ủy ban MTTQ tỉnh tại các phiên họp của Ủy ban MTTQ tỉnh.

5.4. Với Hội đồng nhân dân các cấp

Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh thường xuyên tham dự các kỳ họp của HĐND cấp huyện và một số đơn vị cấp xã trên địa bàn tỉnh để nắm tình hình, hướng dẫn nội dung, chương trình kỳ họp, giám sát việc ban hành các nghị quyết của HĐND cấp dưới và các công tác khác; thực hiện việc phê chuẩn kết quả miễn nhiệm và bầu cử các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh; tổ chức cho Thường trực HĐND cấp huyện tham gia các Hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động HĐND; tổ chức Hội nghị tập huấn trao đổi, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND với các nội dung cần thiết, sát với thực tế địa phương; hướng dẫn HĐND cấp huyện, cấp xã tổ chức tổng kết nhiệm kỳ hoạt động theo đúng quy định.

5.5. Với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh được mời tham dự các phiên họp của Thường trực HĐND, các kỳ họp HĐND tỉnh; tại các kỳ họp thường kỳ, HĐND tỉnh xem xét các báo cáo công tác của Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh để đánh giá về những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế và đưa ra các kiến nghị, giải pháp giúp các cơ quan tu pháp thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định, phục vụ tốt hơn nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thường trực HĐND và các Ban HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định đối với Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

5.6. Với Đoàn ĐBQH, các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và với Thường trực HĐND các tỉnh

Thường trực HĐND tỉnh phối hợp chặt chẽ với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh trong các hoạt động giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật của Nhà nước, công tác tiếp dân, các kỳ tiếp xúc cử tri và tổ chức lấy ý kiến tham gia vào các dự án luật, pháp lệnh trình Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh tích cực phối hợp hoặc tham gia các đoàn khảo sát, giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội tổ chức trên địa bàn tỉnh.

Các đại biểu Quốc hội ứng cử trên địa bàn tỉnh được mời tham dự các kỳ họp của HĐND tỉnh.

Hằng năm, Thường trực HĐND tỉnh tổ chức đoàn công tác tham gia Hội nghị giao ban Thường trực HĐND 14 tỉnh Trung du và Miền núi phía Bắc do Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức; tổ chức các đoàn trao đổi kinh nghiệm tại một số địa phương; tạo điều kiện cho các đoàn công tác của các tỉnh đến trao đổi, học tập kinh nghiệm tại Bắc Giang.

6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân

- Về chế độ thông tin: Đại biểu HĐND được cung cấp khá đầy đủ những thông tin cần thiết để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nhất là những văn bản, tài liệu kỳ họp, thông tin phục vụ giám sát, khảo sát, tổ chức TXCT, những thông tin liên quan đến công tác chỉ đạo, điều hành của UBND các cấp, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND... Thường trực HĐND tỉnh trang bị máy tính xách tay cho 100% đại biểu HĐND tỉnh, giảm phần lớn việc in ấn tài liệu kỳ họp, thông tin đến với đại biểu nhanh hơn, thuận tiện hơn, mọi chỉ đạo, văn bản của Thường trực, các ban được cập nhật đến đại biểu; khắc phục tình trạng thiếu tài liệu, tài liệu đến muộn hoặc thất lạc tài liệu. Đặc biệt, đối với những đại biểu hoạt động kiêm nhiệm, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động, cùng với sự hỗ trợ đắc lực của Văn phòng HĐND tỉnh đã giúp đại biểu có thông tin kịp thời, có điều kiện thuận lợi để tham gia hầu hết các mặt công tác của HĐND.

- Về chế độ, chính sách: Căn cứ vào Quy chế hoạt động của HĐND, Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc quy định một số chế độ chi hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2016 - 2021, các chế độ của đại biểu đều được thực hiện đầy đủ và kịp thời như: các khoản phụ cấp, hoạt động giám sát, hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, chế độ sinh hoạt tại mỗi kỳ họp, bảo hiểm y tế...

- Tổ chức bộ máy giúp việc: Văn phòng HĐND tỉnh gồm Chánh Văn phòng và 02 Phó Chánh văn phòng. Văn phòng gồm có 02 phòng: Hành chính - Tổ chức - Quản trị; Phòng Tổng hợp. Tổng số công chức, người lao động của Văn phòng HĐND tỉnh là: 25 người. (Hiện nay đã thực hiện việc sáp nhập 2 văn phòng thành Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 1004/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội).

- Cơ sở vật chất và kinh phí hoạt động đã có nhiều cải thiện so với trước đây, đáp ứng yêu cầu công việc. Việc quản lý và sử dụng được thực hiện tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Là nhiệm kỳ đầu tiên thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương với việc tăng thực quyền theo quy định của hiến pháp và pháp luật; HĐND tỉnh đã chủ động bám sát và kịp thời cụ thể hoá các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, xây dựng Quy chế hoạt động của HĐND tỉnh; Quy chế làm việc của Thường trực HĐND tỉnh; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Thường trực.

Việc ban hành nghị quyết được chú trọng, hoàn thiện từ quy trình, thủ tục đến chất lượng. Quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương ngày càng thực chất, đáp ứng được tâm tư, nguyện vọng của cử tri. Chất lượng, hiệu quả kỳ họp HĐND được nâng lên. Hoạt động giám sát trọng tâm, trọng điểm và đổi mới

phương pháp giám sát theo hướng sâu sát, cụ thể, hiệu quả, tích cực theo dõi, đôn đốc thực hiện kiến nghị sau giám sát.

Phiên họp Thường trực HĐND hằng tháng được duy trì nền nếp. Qua đó những nội dung phát sinh giữa 2 kỳ họp cũng như các nội dung phục vụ cho hoạt động của HĐND được xem xét, giải quyết kịp thời. Hoạt động chất vấn, giải trình được quan tâm thực hiện. Giúp cho các cơ quan, đơn vị xác định rõ hơn trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước cũng như thực thi pháp luật, kịp thời chấn chỉnh các sai phạm và tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh cơ bản đều tham gia trong cơ cấu đại biểu HĐND nên rất thuận lợi cho việc báo cáo, đóng góp, đề xuất, xem xét, biểu quyết ban hành các nghị quyết liên quan đến cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh, giúp cho các Nghị quyết ban hành có tính khả thi cao. Các đồng chí Trưởng Ban, Phó trưởng các Ban của HĐND tỉnh được bố trí chuyên trách đã giúp cho chất lượng hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND được nâng lên, chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Hoạt động của HĐND trong nhiệm kỳ 2016 - 2021 đã được đổi mới về phương thức, cách làm,...góp phần giải quyết kịp thời tâm tư, nguyện vọng chính đáng của cử tri; phát triển kinh tế - xã hội các vùng miền, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

1.2. Tồn tại, hạn chế

Công tác phối hợp chuẩn bị kỳ họp HĐND còn hạn chế, một số nội dung trình kỳ họp còn nhiều thay đổi, bổ sung; một số tài liệu kỳ họp gửi đến đại biểu HĐND chậm so với quy định; nội dung một số báo cáo dàn trải, chất lượng chưa cao, nhiều số liệu, nội dung phải chỉnh sửa, bổ sung sau công tác thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh.

Nhiều đại biểu còn thiếu chủ động nghiên cứu các tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp, nhất là Nghị quyết ban hành cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh; một số đại biểu chưa tích cực tham gia ý kiến thảo luận tại kỳ họp, một số ý kiến chung chung, chất lượng chưa cao, một số thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trả lời chất vấn chưa cụ thể, rõ ràng, đúng trọng tâm, chưa xác định đầy đủ trách nhiệm, tính khả thi của giải pháp trong trả lời chất vấn còn hạn chế.

Hiệu quả, hiệu lực hoạt động giám sát tuy đã được nâng lên nhưng chưa toàn diện. Một số kiến nghị giám sát còn chung chung, chưa cụ thể; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kiến nghị sau giám sát có nội dung còn hạn chế. Do đó, còn một số kiến nghị chưa được thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả chưa cao.

Việc tổ chức tiếp xúc cử tri chưa có nhiều đổi mới, hình thức, nội dung chưa phong phú. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri của một số tổ đại biểu gửi Thường trực HĐND có lúc còn chậm, chất lượng chưa cao; hoạt động giám sát việc giải quyết kiến nghị cử tri còn lúng túng ở thời gian đầu của nhiệm kỳ.

2. Nguyên nhân của tồn tại và hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

Là nhiệm kỳ đầu thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương với nhiều nội dung mới chưa có tiền lệ nên trong quá trình triển khai ban đầu không tránh khỏi lúng túng.

Cơ quan giúp việc của HĐND tỉnh có sự thay đổi do chia tách, sáp nhập nên phần nào ảnh hưởng tới chất lượng công tác tham mưu, phục vụ và tâm lý của đội ngũ cán bộ công chức.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số cơ quan được phân công chưa chủ động chuẩn bị báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết theo quy định, làm ảnh hưởng đến chất lượng thẩm tra.

Đa số đại biểu HĐND, thành viên các Ban của HĐND đều hoạt động kiêm nhiệm nên thời gian dành cho hoạt động còn hạn chế nhất là tham gia các cuộc giám sát của các Ban.

Một số Tổ trưởng Tổ đại biểu chưa thực sự quan tâm đến hoạt động của Tổ, nhất là trong TXCT, khảo sát kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri, dẫn đến chất lượng hoạt động của Tổ còn hạn chế.

Năng lực, trình độ của đội ngũ công chức làm công tác tham mưu, giúp việc còn nhiều hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

Từ hoạt động thực tiễn trong nhiệm kỳ 2016 - 2021, HĐND tỉnh rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, bám sát các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND theo luật định, chủ động đề xuất, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, kịp thời của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với tất cả các lĩnh vực công tác của HĐND tỉnh.

Hai là, quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu, các kỳ họp HĐND. Làm tốt công tác chuẩn bị và điều hành kỳ họp góp phần quan trọng để HĐND ban hành nghị quyết đúng, sát thực tiễn.

Ba là, để hoạt động giám sát của HĐND hiệu quả hơn việc lựa chọn nội dung, phạm vi, thời điểm giám sát phù hợp là yếu tố quan trọng quyết định đến hiệu quả cuộc giám sát. Các kiến nghị sau giám sát phải rõ, cụ thể, có lộ trình thực hiện và phải được đôn đốc, thực hiện và khi cần có thể tái giám sát.

Bốn là, tiếp xúc cử tri là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của đại biểu HĐND do đó phải tiếp xúc cử tri theo hướng ngoài việc tiếp xúc cử tri định kỳ, cần tăng cường tổ chức tiếp xúc chuyên đề theo ngành nghề, theo giới và các thành phần liên quan đến những vấn đề HĐND dự kiến sẽ thảo luận, quyết định. Những kiến nghị của cử tri phải được tổng hợp đầy đủ gửi đến UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền để xem xét, giải quyết. Việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri phải được theo dõi, đôn đốc của Thường trực HĐND, các Ban, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh.

Năm là, làm tốt công tác tham mưu, phối hợp, lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia ứng cử làm đại biểu HĐND đảm bảo đủ tiêu chuẩn có tâm, có tầm, đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ. Bố trí đội ngũ Trưởng Ban, Phó Trưởng các Ban của HĐND hoạt động chuyên trách là yếu tố quan trọng quyết định việc nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND. Từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, chuyên viên tham mưu giúp việc HĐND thực sự chuyên nghiệp, sâu về chuyên môn, có kỹ năng tổng hợp tốt, nhiệt tình trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ.

4. Một số đề xuất, kiến nghị

4.1. Kiến nghị với Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Nghị quyết 85/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn được ban hành thay thế Nghị quyết số 35/2012/QH13 của Quốc hội về lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn. Tuy nhiên, hiện nay Luật Tổ chức chính quyền địa phương đã được ban hành và đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020, trong đó có nhiều nội dung mới, nhất là về tổ chức bộ máy của HĐND (ví dụ: Thường trực HĐND, thành viên UBND được mở rộng, không còn chức danh Ủy viên thường trực HĐND tỉnh, ..) do đó, đề nghị Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 28/11/2014 cho phù hợp

4.2. Kiến nghị với Chính phủ

Ban hành các quy định cụ thể về công tác quản lý tài chính, sử dụng kinh phí, chế độ phụ cấp, các nội dung chi phục vụ hoạt động của HĐND các cấp.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG HĐND TRONG NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND trong thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

1. Phát huy sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng đối với hoạt động của HĐND tỉnh, kịp thời thể chế hóa các chủ trương của Đảng vào Nghị quyết của HĐND, tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ theo quy định của luật. Phát huy tính chủ động, tích cực trong lựa chọn, xây dựng và tham mưu tổ chức thực hiện các hoạt động của đội ngũ các đồng chí Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban chuyên trách HĐND tỉnh.

3. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa Thường trực HĐND với UBND, Ủy ban MTTQ và các cơ quan hữu quan. Thường trực HĐND chủ động xây dựng Quy chế phối hợp với UBND, Ủy ban MTTQ và Đoàn ĐBQH tỉnh để thực hiện, nhất là việc thống nhất thực hiện một số nội dung như: dự kiến nội dung, chương

trình các kỳ họp, hoạt động tiếp xúc cử tri, chất vấn, giám sát, tổ chức kỳ họp, giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp...

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND trong việc thực hiện chức năng quyết định và giám sát. Xác định đúng vấn đề cần quyết định để nâng cao hiệu lực, hiệu quả các nghị quyết của HĐND ban hành, lựa chọn nội dung, phương pháp giám sát đảm bảo đúng pháp luật và phù hợp trong từng thời điểm. Quan tâm các kiến nghị sau giám sát và giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát. Tăng cường tổ chức giám sát thông qua hoạt động chất vấn và giải trình tại các Phiên họp HĐND hằng tháng.

5. Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND. Đồng thời có biện pháp theo dõi thường xuyên, chặt chẽ hoạt động của đại biểu, kịp thời biểu dương, khen thưởng các đại biểu hoạt động tích cực, hiệu quả, đồng thời phê bình, nhắc nhở các đại biểu hoạt động thiếu tích cực, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật.

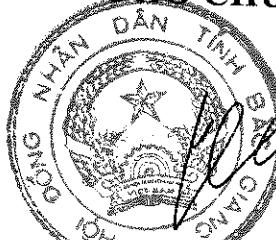
6. Chú trọng kiện toàn bộ máy cơ quan tham mưu, giúp việc cho HĐND, đảm bảo về số lượng từng bước nâng cao chất lượng công tác tham mưu chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trên đây là báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2016 - 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu, UBTQHQH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên VP HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Thị Hương Thành

